TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 108/2023/HS-ST
Ngày: 13/6/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Bà Phạm Thị Thu Ngân**

Các Hội Thẩm nhân dân: Bà Bùi Thị Minh Hoa
Bà Đào Thị Kim Tuyến

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Kim Mỹ – Thư ký Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Đào Thị Quế - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở, Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 54/2023/TLST-HS ngày 29 tháng 03 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2023/QĐXXST-HS ngày 5 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Ngô Đình T , sinh năm 1992 . Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi ở tại Tổ dân phố số 5 phường B, thành phố Đ, tỉnh Q; nghề nghiệp:Không; văn hóa: 12/12; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; con ông Ngô Đình T và bà Hoàng Thị V; tiền án, tiền sự: Không. Danh chỉ bản số 543 ngày 2/8/2022 tại Công an quận Cầu Giấy;

Nhân T: 02 tiền án (đã xóa)

- Tại bản án số 71/2010/HSST ngày 7/9/2010, Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Q, xử phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội Trộm cắp tài sản
- Tại bản án số 13/2017/HSST ngày 23/2/2017, Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Q xử phạt 36 tháng cải tạo không giam giữ về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản
- Tại bản án số 77/2022/HSST ngày 12/12/2022 Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xử phạt 15 năm tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Ngày 13/3/2023 tại quyết định số 23/2023/HSPT-QĐ Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án hình sự số 77/2022/HSST ngày 12/12/2022 Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình

Hiện bị cáo đang bị giam tại Trại giam Đồng Sơn.

***Người bị hại**: Anh Phạm Văn L- sinh năm 1987 (HKTT tại xã H, Hà Trung, Thanh Hóa; Nơi ở: tại thôn Đ, xã L, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội) – có mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2019 qua mối quan hệ xã hội Ngô Đình T quen biết anh Phạm Văn L- sinh năm 1987- HKTT tại xã H, Hà Trung, Thanh Hóa. Qua nói chuyện, T biết anh L đang có nhu cầu mua chim Chào mào nên đã tìm hiểu thông tin chi tiết trên mạng xã hội về các loại chim Chào mào rồi trao đổi với anh L như mình rất am hiểu về chim Chào mào để anh L tin tưởng.

Đầu tháng 01/2021, anh L liên hệ với T hỏi mua chim Chào mào mái Gen bạch. Do đang cần tiền đánh bạc nên T đã nói dối anh L là mình có loại chim trên bán với giá 10.000.000 đồng/con và yêu cầu anh L đặt cọc 5.000.000 đồng chuyển vào tài khoản của T mở tại Ngân hàng B số 531100004XXXX. Khi đó T đã chụp ảnh chim Chào mào mái Gen bạch của T đang nuôi và ảnh Căn cước công dân của mình gửi cho anh L để tạo lòng tin. Ngày 9/1/2021, anh L đã dùng tài khoản số 190319094XXXX mở tại Ngân hàng T chuyển vào tài khoản của T số tiền 5.000.000 đồng. Sau đó anh L nghĩ T có chim giống theo nhu cầu của mình nên tiếp tục đề nghị đổi sang chim Chào mào trống mắt lem thì T đề nghị anh L đặt cọc thêm 3.000.000 đồng và anh L đã chuyển 3.000.000 đồng vào tài khoản của T. Ngoài ra anh L còn nhờ T mua thêm một số loại chim Chào mào giống gồm: 02 con chim Chào Mào Ruby mái non, 01 con chim Chào mào trống mắt đen, 01 con chim Chào mào trống Ruby, 01 con chim Chào mào mái Ruby lửa, 01 con chim Chào mào trống Ruby lửa; 03 con chim Chào mào Gen bạch mắt đen; 03 con chim Chào mào bạch mắt đen; 01 con chim Chào mào Bạch mắt đen lem; 05 con chim Chào mào non Gen bạch mắt đen.

Do không có chim để chuyển cho anh L nên T đã đi sang vườn chim tại Thái Lan chụp ảnh và quay lại video Chim giống gửi cho anh L để làm tin và nói đã mua được chim cho anh L. Anh L tin tưởng T đã đặt mua được chim cho mình nên khi T đưa ra các lý do: Chuyển tiền để T mua lồng chim, thuê người chăm chim, mua cám cho chim ăn và tiền lấy hộ chiếu để mang chim về Việt Nam thì anh L đều chuyển tiền vào tài khoản cho T. Tổng số tiền anh L chuyển khoản cho T đặt mua chim là 314.750.000 đồng. Sau khi chuyển tiền anh L nhiều lần yêu cầu T chuyển chim Chào mào nhưng T tìm đủ lý do để trì hoãn. Số tiền T nhận từ anh L, T không mua chim Chào mào như đã hứa hẹn mà sử dụng tiền để đánh bạc qua mạng và bị thu hết. Ngày 24/1/2022 anh L nhận được tin Ngô Đình T đã bị cơ quan Công an tỉnh Quảng Bình bắt nên đã đến Công an quận Cầu Giấy trình báo.

Cơ quan điều tra cũng đã tiến hành xác minh số tài khoản 190319094XXXX mở tại Ngân hàng T của Ngô Đình T xác định từ ngày 9/1/2021 đến ngày 28/12/2021, anh Phạm Văn L đã chuyển tiền nhiều lần, tổng số tiền 314.750.000 đồng vào tài khoản của T với nội dung mua chim.

Tại cơ quan điều tra Ngô Đình T đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung vụ án nêu trên. Lời khai của T phù hợp với lời khai của người bị hại, cùng tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ.

Đối với trang đánh bạc qua mạng, do Ngô Đình T khai không nhớ trang mạng nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra làm rõ.

Về dân sự: Anh Phạm Văn L yêu cầu Ngô Đình T phải bồi thường số tiền 314.750.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 35/CT-VKS ngày 10/3/2023, Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy đã truy tố bị cáo Ngô Đình T tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo điểm a khoản 3 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy giữ nguyên quan điểm truy tố nêu trên và đề nghị áp dụng điểm a khoản 3 Điều 174; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 47Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt Ngô Đình T từ 09 đến 10 năm tù, tổng hợp với bản án 77/2022/HSST ngày 12/12/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình , buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là từ 24 đếm 25 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Ngô Đình T có trách nhiệm bồi thường cho anh Phạm Văn L số tiền 314.750.000 đồng. .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Cầu Giấy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo Ngô Đình T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với nội dung cáo trạng đã nêu. Xét lời khai của bị cáo là thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của người bị hại, vật chứng thu được của vụ án. Đủ cơ sở kết luận: Do muốn có tiền chi tiêu nên mặc dù bản T không mua được Chim chào mào nhưng Ngô Đình T vẫn nói dối anh Phạm Văn L mình có khả năng mua được các loại chim Chào mào cho anh L để anh L tin tưởng và đã chuyển số tiền 314.750.000 đồng cho T. Tòa bộ số tiền trên, T đã sử dụng vào việc đánh bạc qua mạng và chi tiêu cá nhân hết. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản được quy định tại điểm a khoản 3 Điều 174 Bộ luật hình sự.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến khách thể trực tiếp là quyền sở hữu về tài sản của người dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là đối tượng có nhân T xấu, đã có 02 tiền án về hành vi xâm phạm quyền sở hữu tài sản công dân, trước khi xử về hành vi lừa đảo mua bán chim Chào mào cho anh Phạm Văn L, bị cáo còn đang bị tạm giam và xét xử cũng về hành vi lừa đảo tại bản án số 77/2022/HSST của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình với mức án cao. Mặc dù không bị tính là tái phạm song thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo, lợi dụng lòng tin của người bị hại, chuyên đi lừa đảo qua mạng để có tiền đánh bạc và tiêu xài cá nhân, đây là hành vi đáng lên án, cần áp dụng hình phạt nghiêm minh mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, bị cáo nộp các tài liệu thể hiện thành tích trong phong trào phòng chống dịch covid nên cho bị cáo áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo là đối tượng không có công ăn việc làm ổn định nên miễn hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Ngô Đình T phải bồi thường cho anh Phạm Văn L số tiền 314.750.000 đồng,

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo phải chịu án phí dân sự sơ thẩm

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Ngô Đình T** phạm tội **Lừa đảo chiếm đoạt tài sản.**

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 174; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 47; 56 Bộ luật hình sự năm 2015 .

- Điều 135, 136, 331, 333, 336, 337 Bộ luật tố tụng hình sự
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo **Ngô Đình T** 09 (chín) năm tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", tổng hợp với hình phạt 15 (mười lăm) năm tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" của bản án số 77/2022/HSST ngày 12/12/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình , buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 24 (hai mươi tư) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 17/1/2022

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Ngô Đình T phải bồi thường cho anh Phạm Văn L (sinh năm 1987- HKTT tại xã H, Hà Trung, Thanh Hóa; nơi ở tại thôn Đ, xã L, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội) số tiền 314.750.000 đồng.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo phải chịu 15.737.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Cầu Giấy;
- Công an quận Cầu Giấy;
- Trại giam Đồng Sơn;
- Chi cục thi hành án dân sự quận Cầu Giấy;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

PHẠM THỊ THU NGÂN